



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
NGÀY 01/4/2023**

Kính thưa: Quý Cổ đông

Căn cứ quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã được kiểm toán; Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. Đánh giá của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2022

Năm 2022, kinh tế thế giới và Việt Nam phải đối mặt nhiều biến động khó lường. Xung đột Nga-Ukraine dẫn đến nhiều hệ lụy ảnh hưởng đến nền kinh tế trên toàn thế giới như việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu hay sự tăng vọt của giá cả hàng hóa đầu vào. Nhiều nền kinh tế lớn chịu mức lạm phát tăng cao.

Hàng loạt hiện tượng thời tiết cực đoan đã diễn ra trong năm 2022 trên toàn thế giới. Bão lũ, hạn hán, cháy rừng, và nắng nóng đã diễn ra tại nhiều quốc gia trên tất cả các châu lục, minh chứng cho việc biến đổi khí hậu đang có ảnh hưởng trong phạm vi toàn cầu.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 cơ bản đã được kiểm soát. Tuy nhiên, các chuyên gia y tế cảnh báo vẫn có nguy cơ xuất hiện biến chủng mới khi số ca nhiễm vẫn còn trong cộng đồng.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động bất thường với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng hoạt động kinh tế - xã hội năm 2022 của Việt Nam đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. GDP năm 2022 tăng 8,02% so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 – 2022.

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua của QNS chịu tác động bởi giá nguyên vật liệu, nhiên liệu tăng cao; đặc biệt việc tăng tỷ giá, hạn chế nguồn



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

cung làm tăng chi phí sản xuất của Công ty. Nhưng với sự nhạy bén của Ban lãnh đạo Công ty và sự đồng thuận của toàn thể người lao động, kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	
					So với TH 2021	So với KH 2022
Vốn điều lệ	tỷ đồng	3.569,4	3.569,4	3.569,4	100%	100%
Tổng doanh thu	tỷ đồng	7.570,4	8.000	8.553,7	113%	107%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	tỷ đồng	1.439,2	1.200	1.505,3	105%	125%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	1.253,6	1.008	1.286,7	103%	128%
Tỷ lệ cổ tức	%	30	≥ 15	30	100%	

1. Mảng sữa đậu nành và dinh dưỡng từ thực vật

- Sản lượng sữa tiêu thụ trong năm 2022 đạt 265 triệu lít giảm 2%, doanh thu tăng 5% so với năm 2021.

- Theo số liệu của Nielsen, năm 2022 Vinasoy tiếp tục duy trì và giữ vững vị thế dẫn đầu ngành hàng sữa đậu nành tại Việt Nam với thị phần là 87,8 % và đứng thứ 2 trong ngành hàng sữa uống liền tại Việt Nam với 17,6% thị phần.

- Ngoài việc phát triển đa dạng các sản phẩm sữa đậu nành vốn có, năm 2022, Vinasoy đã tung ra sản phẩm sữa chua uống Veyo Yogurt, đây là sữa chua uống được lên men tự nhiên từ 5 loại hạt cao cấp đánh dấu bước chuyển mình của Vinasoy phát triển từ mảng sữa đậu nành sang mảng dinh dưỡng từ thực vật.

- Năm 2022, Vinasoy tiếp tục phát triển và mở rộng thị trường xuất khẩu ở các nước: Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc, Canada,...

2. Mảng đường

Tình hình ngành mía đường Việt Nam:

Năm 2021, Bộ Công thương ban hành quyết định về việc áp dụng thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan.



Năm 2022, Bộ công thương ban hành quyết định áp các biện pháp chống lẩn tránh phòng vệ thương mại với sản phẩm đường nhập khẩu từ Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia và Myanmar có nguồn gốc nguyên liệu của Thái Lan.

Những chính sách này mang đến những tín hiệu tích cực cho ngành mía đường Việt Nam trong năm qua, giảm tác động cạnh tranh không lành mạnh của đường Thái Lan đối với ngành sản xuất trong nước, giúp cho ngành mía đường trong nước được phục hồi.

Hoạt động sản xuất kinh doanh mía đường của QNS:

- Quản lý và khai thác có hiệu quả Dự án mở rộng nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 18.000 TMN và Dây chuyền sản xuất đường tinh luyện RE công suất 1.000 tấn đường/ngày.

- Trong năm, Công ty đã đầu tư hệ thống đóng đường túi với các sản phẩm: đường kính trắng, đường tinh luyện và đường vàng mang thương hiệu QNS cung cấp cho thị trường cả nước.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh đường của QNS trong năm 2022 ổn định và mang lại hiệu quả cao nhờ giá đường trong nước tăng và vùng nguyên liệu mía được phục hồi.

- Năm 2022, Công ty sản xuất và tiêu thụ gần 130.000 tấn đường các loại, tăng 18% so với năm 2021. Trong đó:

+ Sản lượng đường từ mía khoảng 110.000 tấn.

+ Sản lượng đường tinh luyện RE khoảng 20.000 tấn.

- Doanh thu từ mảng đường tăng 24,5% so với năm 2021.

3. Mãng điện sinh khối

- Tổng sản lượng điện tiêu thụ trong năm 2022 gần 148 triệu Kwh, giảm 2% so với năm 2021.

- Hoạt động sản xuất điện của Công ty được phát huy theo hướng phát triển năng lượng tái tạo. Ngoài tận dụng bã mía sau quá trình sản xuất đường, Công ty còn sử dụng các nguồn sinh khối khác như dăm gỗ, mùn cưa,... ở vùng Tây Nguyên để sản xuất điện ngoài vụ. Trong năm, giá các nguyên nhiên liệu tăng cao nên việc sản xuất điện từ các nguồn sinh khối khác còn hạn chế.



4. Mạng khác

Hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm khác của Công ty được phục hồi trong năm 2022.

- Mạng nước khoáng: sản lượng tiêu thụ sản phẩm Nước khoáng Thạch Bích trong năm tăng 13% so với năm 2021. Công ty tiếp tục phát triển các thị trường truyền thống tại miền Trung và Tây Nguyên; đồng thời thông qua các hệ thống phân phối của Vinasoy, Công ty tiến hành phân phối sản phẩm nước khoáng tại thị trường miền Bắc, miền Nam và các kênh siêu thị, kênh thương mại điện tử, khách hàng công nghiệp trên toàn quốc.

- Mạng bánh kẹo: tình hình sản xuất kinh doanh bánh kẹo trong năm được phục hồi, sản lượng tiêu thụ tăng 10% so với năm 2021.

- Mạng bia: sản phẩm bia đã bước đầu xuất khẩu ra thị trường nước ngoài. Sản lượng tiêu thụ bia trong năm tăng 2% so với năm 2021. Tuy nhiên, chưa đạt được mức kỳ vọng của Công ty.

- Mạng nha: sản lượng tiêu thụ nha tăng trưởng mạnh trong năm, tăng 23% so với năm 2021.

Bên cạnh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được năm 2022, uy tín và thương hiệu của Công ty được giữ vững:

- Năm 2022, Công ty tiếp tục nằm trong bảng xếp hạng VNR500 do Vietnam Report công bố:

+ *Xếp hạng thứ 177/500 DN lớn nhất Việt Nam;*

+ *Xếp hạng thứ 96/500 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam;*

+ *Xếp hạng thứ 100/500 DN lợi nhuận tốt nhất;*

+ *Xếp hạng thứ 53/500 DN tư nhân lợi nhuận tốt nhất.*

- Các thương hiệu sản phẩm của Công ty nằm Top 10 Công ty thực phẩm uy tín nhóm ngành: đường, bánh kẹo do Vietnam Report và VietNamNet đánh giá.

- Các sản phẩm của Công ty đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam giai đoạn 2022-2024 được công nhận bởi Hội đồng thương hiệu Quốc gia – Bộ công thương chủ trì.

- Công ty là 1 trong 63 doanh nghiệp được vinh danh “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động 2022” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chủ trì thực hiện.



Những thành tích trên đã khẳng định hiệu quả trong công tác quản lý của Hội đồng Quản trị, sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội Đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo nên môi trường kinh doanh công khai, minh bạch góp phần làm cho hiệu quả kinh doanh gia tăng và uy tín thương hiệu QNS ngày càng được nâng cao trên thị trường.

II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Năm 2022 là một năm nhiều biến động ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2022, Ban Tổng giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Các chủ trương, chỉ đạo của HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Với kết quả đạt được, hình ảnh công ty tiếp tục được duy trì và củng cố lòng tin từ các đối tác, khách hàng và đặc biệt là các cổ đông.

Với sự đóng góp của Ban Tổng giám đốc trong điều hành công ty, HĐQT tin rằng QNS sẽ còn tiếp tục phát triển thị trường trong nước, khu vực và quốc tế.

Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện hoạt động giám sát như sau:

- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Cân đối các nguồn tiền, thực hiện các biện pháp huy động vốn hợp lý, đảm bảo cung ứng vốn để thực hiện các dự án đầu tư đúng tiến độ.

- Chỉ đạo xây dựng định hướng chiến lược phát triển chung toàn Công ty trên các lĩnh vực: Sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư, phát triển thị trường, vùng nguyên liệu và nguồn nhân lực.

- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tiếp tục thực hiện cơ chế tiền lương hiệu quả, khuyến khích sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa trong sản xuất kinh doanh... nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của người lao động.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

III. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Hội đồng Quản trị luôn hoạt động trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ, các quy chế quản trị nội bộ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

1. Việc bổ nhiệm nhân sự Ban Tổng giám đốc

Trong năm, ông Nguyễn Hữu Tiến thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty từ ngày 31/7/2022. Để bổ sung và kiện toàn Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm ông Đặng Phú Quý – Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 giữ chức Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh tế từ ngày 12/08/2022 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 13 kỳ họp, trong đó:

- 01 kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022;
- 03 kỳ họp Hội đồng quản trị trực tiếp tổ chức tại Văn phòng Công ty;
- 09 kỳ họp Hội đồng quản trị lấy ý kiến bằng văn bản.

Ban hành mười bốn (14) Nghị quyết, năm (05) Quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và tổ chức nhân sự. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được tiến hành phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của Công ty và pháp luật. Các quyết định thông qua tại phiên họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên.

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Lãnh đạo các đoàn thể và Ban kiểm soát được mời tham dự tại các phiên họp của Hội đồng Quản trị được tổ chức trực tiếp hoặc nhận được đầy đủ tài liệu đối với các cuộc họp lấy ý kiến bằng văn bản.

(Chi tiết các cuộc họp và tình hình quản trị công ty được công bố thông tin tại Báo cáo số 07/BC-HĐQT ngày 30/01/2023 của HĐQT Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2022 và kèm theo báo cáo này)



3. Việc chi trả cổ tức bằng tiền còn lại của năm 2021 và ứng cổ tức năm 2022:

- Chi trả cổ tức còn lại của năm 2021: Tỷ lệ cổ tức là 20%, thực hiện chi trả từ tháng 5/2022.

- Chi ứng cổ tức của năm 2022:

+ Đợt 1: Tỷ lệ ứng cổ tức là 5%, thực hiện chi trả từ tháng 9/2022.

+ Đợt 2: Tỷ lệ ứng cổ tức là 10%, thực hiện chi trả từ tháng 1/2023.

4. Các dự án đầu tư

- Năm 2022, HĐQT Công ty phê duyệt Dự án “Đầu tư bổ sung, nâng cấp thiết bị sản xuất sữa đậu nành theo công nghệ Wholesome soy & máy rót TPA, nâng cấp hệ thống trộn - trạm CIP tách line hệ trộn 1” tại Nhà máy sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy với tổng vốn đầu tư dự kiến 160 tỷ đồng (chưa VAT)

- Đối với Dự án đầu tư “Dây chuyền sản xuất bánh Pie 1.000kg/giờ và dây chuyền sản xuất kẹo cứng 500kg/giờ” của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun với tổng mức đầu tư dự kiến là 151.997 triệu đồng đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt trong năm 2021, do tình hình thị trường cũng như các yếu tố khác, Công ty chưa thực hiện đầu tư dự án này.

5. Thù lao của Hội đồng quản trị

Năm 2022, Công ty chưa chi trả bất kỳ khoản thù lao nào cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

6. Về danh sách người có liên quan và các giao dịch phát sinh giữa Công ty và các bên liên quan trong năm 2022

6.1 Danh sách người có liên quan:

Danh sách những người có liên quan với Công ty, người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ được thể hiện tại Phụ lục 01 và Phụ lục 03 Báo cáo số 07/BC-HĐQT ngày 30/01/2023 của HĐQT Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2022 và kèm theo báo cáo này.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

6.2 Các giao dịch phát sinh giữa Công ty, Công ty con và các bên liên quan

Trong năm, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua các hợp đồng, giao dịch phát sinh giữa Công ty và các bên liên quan. Tổng các giao dịch thực tế phát sinh với các bên liên quan được thể hiện tại Phụ lục I và Phụ lục II đính kèm báo cáo này.

7. Nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua nhưng không thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 có tăng trưởng so với năm 2021 nhưng chưa đạt mức để phát hành ESOP theo phương án này.

IV. Định hướng phát triển trong năm 2023:

1. Kế hoạch đầu tư:

- Tăng cường công tác quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh các dự án: Dự án mở rộng nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 18.000 tấn mía/ngày, Dự án Nhà máy Điện sinh khối An Khê, Dự án dây chuyền sản xuất đường tinh luyện RE có công suất 1.000 tấn đường/ngày nhằm đem lại hiệu quả cho Công ty.

- Đầu tư máy móc thiết bị nhằm để đổi mới công nghệ cho mảng bánh kẹo.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng dự án sản xuất Ethanol, dự án thịt từ thực vật để trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Định hướng phát triển:

Trong tình hình chung của nền kinh tế luôn biến động, Hội đồng Quản trị tiếp tục nỗ lực trong việc nắm bắt cơ hội để kinh doanh, thích ứng với những khó khăn, khai thác những yếu tố thuận lợi để đưa Công ty tiếp tục phát triển.

Hội đồng Quản trị xác định định hướng hoạt động kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi với những nội dung sau:

- *Về vùng nguyên liệu:* Tiếp tục đầu tư để phục hồi và phát triển vùng nguyên liệu mía và mở rộng vùng nguyên liệu đậu nành trong nước.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

- *Về sản phẩm*: phát triển đa dạng hóa sản phẩm. Ngoài các sản phẩm truyền thống đã khẳng định được thị phần của công ty hiện nay là đường, sữa đậu nành, bia, nước khoáng, bánh kẹo,.... Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm mà Công ty có tiềm năng và lợi thế.

- *Về thị trường*: tiếp tục duy trì và phát triển đa dạng hóa các kênh phân phối, đặc biệt là kênh online; đồng thời tìm kiếm và mở rộng thị trường quốc tế.

- *Về khoa học công nghệ*: tham gia các hội thảo; liên kết với các viện, trung tâm nghiên cứu khoa học trên thế giới để bắt kịp những thay đổi và áp dụng nhanh chóng những thành tựu khoa học công nghệ trên thế giới. Đặc biệt, những vấn đề liên quan đến chuyển đổi số trong quản trị và chăm sóc khách hàng.

- *Về đầu tư*: Tiếp tục đầu tư các thiết bị mang tính đổi mới công nghệ. Thông qua việc đầu tư để tiếp cận được những phương tiện, thiết bị hiện đại theo hướng phát triển của khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới, đồng thời cũng đào tạo được đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- *Về tài chính*: Quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, vững chắc.

- *Về nhân sự*: Xây dựng đội ngũ lãnh đạo đủ phẩm chất, năng lực và uy tín.

- Xây dựng chính sách kinh doanh linh hoạt, nghiên cứu và nắm bắt thông tin kinh tế, thị trường nhằm đưa ra những đối sách ứng phó kịp thời trước thời kỳ hội nhập và biến động của kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty trên cơ sở: mọi hoạt động phải tuân thủ pháp luật; bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa Công ty và các đối tác; không ngừng nâng cao uy tín thương hiệu QNS.

3. Giải pháp thực hiện:

Trên cơ sở những định hướng phát triển trong năm 2023, Hội đồng Quản trị chỉ đạo tập trung các giải pháp sau:



Các giải pháp chung:

- Tiếp tục triển khai chiến lược “đa thương hiệu”: vừa phát triển thương hiệu cá biệt của các sản phẩm, vừa phát triển thương hiệu chung QNS, đưa thương hiệu QNS dẫn đầu thị trường trong nước và vươn ra thế giới.

- Đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để đổi mới công nghệ trong sản xuất kinh doanh nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận. Đầu tư ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại để sản xuất sản phẩm, quản lý hệ thống phân phối và quản lý điều hành hiệu quả hơn.

- Nâng cao năng lực quản trị tài chính, tăng cường huy động các nguồn vốn chi phí thấp, giám sát chặt chẽ công tác đầu tư và sử dụng vốn hiệu quả.

- Xây dựng chính sách sử dụng và đãi ngộ đối với người lao động nhằm phát huy năng lực và khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân phục vụ cho mục tiêu phát triển Công ty.

- Đẩy mạnh các chiến lược bán hàng như sau:

+ Tăng cường hoạt động về tiếp thị nhằm quảng bá thương hiệu và các sản phẩm của Công ty trên thị trường.

+ Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần.

Đối với mảng dinh dưỡng từ thực vật:

- Tiếp tục mở rộng vùng nguyên liệu đậu nành ra các vùng nông thôn cả nước; đồng thời nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao trong công tác chọn tạo giống đậu nành để phù hợp với từng vùng.

- Vinasoy tập trung phát triển, mở rộng ngành hàng sữa đậu nành và những dòng sản phẩm dinh dưỡng khác từ thực vật: sữa chua uống từ thực vật, thịt từ thực vật,...

- Xây dựng chiến lược Marketing để duy trì vị thế dẫn đầu tại thị trường trong nước, đẩy mạnh công tác xuất khẩu các sản phẩm của Vinasoy sang các thị trường: Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Mỹ,...

- Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, xúc tiến thương mại, liên doanh, liên kết với các đối tác nước ngoài để tiếp cận thị trường quốc tế rộng lớn hơn.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

Đối với mảng kinh doanh đường:

- Công ty thực hiện đầu tư vùng nguyên liệu mía theo hướng đầu tư trực tiếp cho người trồng mía và đầu tư qua giá mua mía để phục hồi và phát triển vùng nguyên liệu mía tại vùng Đông Gia Lai, nâng diện tích mía toàn vùng lên trên 30.000 ha đến 40.000 ha nhằm đảm bảo cung ứng nguyên liệu mía với công suất ép 18.000 TMN.

- Tối ưu trong khai thác và phát triển chuỗi giá trị Mía – Đường – Điện sinh khối: tiếp tục phát triển vùng nguyên liệu mía, nâng cao hiệu quả chế biến đường từ mía và từ đường thô nhập khẩu để chế biến đường RE, tăng cường hoạt động sản xuất điện phát lên lưới điện quốc gia.

- Tiếp tục mở rộng kênh bán buôn và đầu tư phát triển kênh bán lẻ đường túi với các sản phẩm: đường kính trắng, đường tinh luyện và đường vàng với các thương hiệu đường An Khê, đường Quảng Ngãi.

- Nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới để phục vụ nhu cầu của khách hàng như: đường lỏng...

Đối với các mảng kinh doanh khác:

- Đầu tư các thiết bị nhằm để đổi mới công nghệ cho sản phẩm bánh kẹo và nước khoáng.

- Tiếp tục cải tiến nâng cao chất lượng các sản phẩm.

- Tiếp tục phát triển việc tiêu thụ sản phẩm nước khoáng Thạch Bích thông qua các hệ thống phân phối của Vinasoy.

4. Chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Với những định hướng phát triển kinh doanh trong năm 2023 cùng nhu cầu đầu tư mạnh cho công tác thị trường và vùng nguyên liệu nhằm tạo cơ sở tốt cho hoạt động kinh doanh những năm đến; đồng thời, dự lường những khó khăn do dịch bệnh, giá cả các nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển tăng trong thời gian đến; HĐQT Công ty trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	KH 2023/TH 2022 (%)
Vốn điều lệ	tỷ đồng	3.569,4	3.569,4	100
Tổng doanh thu	tỷ đồng	8.553,7	8.400	98
Lợi nhuận trước thuế TNDN	tỷ đồng	1.505,3	1.200	80
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	1.286,7	1.008	78
Khấu hao	tỷ đồng	484,5	443	91
Tỷ lệ cổ tức	%	30	≥ 15	

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023 của Hội Đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Trong thời gian đến, để vượt qua những thách thức, hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh và tiếp tục đưa Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi phát triển bền vững; Hội đồng Quản trị rất mong nhận được sự ủng hộ và gắn bó lâu dài của Quý Cổ đông, các đối tác và toàn thể người lao động./.

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 3 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Phương

Phụ lục I: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty, người có liên quan của người nội bộ năm 2022

(Kèm theo Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty trình tại ĐHĐCĐ thường niên 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Thành Phát)	Công ty con	4300369451	23/08/2022	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi	2022	21/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/04/2022	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS	139.734.728.957	Đã điều chỉnh số với Báo cáo tình hình quản trị năm 2022 theo số liệu sau kiểm toán.
									QNS trả cổ tức cho Thành Phát	166.603.815.000	
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	17.558.854.839	
									QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.546.244.286.287	
2	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh	Doanh nghiệp do ông Trần Tấn Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy - TV, Ban kiểm soát) làm chủ sở hữu.	4300371820	01/10/2019	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	78 Lê Thánh Tôn, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	2022	21/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/04/2022, 27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022 và 06/NQ/QNS-HĐQT ngày 27/01/2023	Cung cấp vật tư; bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy.	125.779.363	
3	Ngô Vũ Phương Giang	Con ruột ông Ngô Văn Tụ - Thành viên HĐQT					2022	24/NQ/QNS-HĐQT ngày 06/05/2022	Tư vấn với vai trò chuyên gia tư vấn truyền thông của Vinasoy.	266.666.664	
4	Công ty TNHH Một thành viên Kinh doanh dịch vụ Hồng Vân	Doanh nghiệp do bà Tạ Thị Hồng Vân (vợ ông Đặng Phú Quý - TV, HĐQT, P. Tổng giám đốc) làm chủ sở hữu.	4300777556	08/04/2016	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	80 Bà Triệu, P. Lê Hồng Phong, TP. Quảng Ngãi	2022	06/NQ/QNS-HĐQT ngày 27/01/2023	Cung cấp dịch vụ phòng nghỉ và vận chuyển hành khách	34.388.891	



Phụ lục II: Bổ sung giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với người có liên quan của người nội bộ và Giao dịch giữa người có liên quan của người nội bộ với công ty con.

(Kèm theo Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty trình tại ĐHDCĐ thường niên 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/ Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)	Ghi chú						
L	Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của người nội bộ.																
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Thành Phát)	Công ty con	4300369451	29/08/2012	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi	2018	97/QĐ-QNS-HĐQT ngày 20/12/2017	Nhận cổ tức, lợi nhuận	83.116.369.238							
									Chia cổ tức	65.561.687.500							
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	25.981.602.935							
									QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.364.495.087.134							
															Góp vốn	794.000.000.000	
							2019	63/QĐ-QNS-HĐQT ngày 12/12/2018	Nhận cổ tức, lợi nhuận	63.906.985.182							
									Chia cổ tức	50.906.721.500							
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	18.909.236.273							
									QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.662.996.334.594							
							2020	49/QĐ-QNS-HĐQT ngày 30/11/2019	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS	52.419.990.495							
									QNS trả cổ tức cho Thành Phát	166.603.815.000							
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	15.311.672.022							
									QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.014.482.860.144							
							2021	21/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/4/2022	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS	168.364.868.458							
									QNS trả cổ tức cho Thành Phát	138.836.512.500							
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	17.382.491.988							
QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.144.377.971.613																

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/ Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)	Ghi chú
2	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh	Doanh nghiệp do ông Trần Tân Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy - TV. Ban kiểm soát) làm chủ sở hữu.	4300371820	01/10/2019	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	78 Lê Thánh Tôn, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	2019	27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp vật tư thiết bị và thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy	45.790.000	
							2020		Cung cấp vật tư; thi công lắp đặt; bảo trì, sửa chữa, thay thế thiết bị hệ thống phòng cháy chữa cháy	224.308.202	
							2021		Cung cấp vật tư; thi công lắp đặt; bảo trì, sửa chữa, thay thế thiết bị hệ thống phòng cháy chữa cháy	209.654.200	
3	Doanh nghiệp tư nhân Bình An Khang	Doanh nghiệp do bà Nguyễn Thị Mỹ Trà (vợ ông Nguyễn Thế Bình - Kế toán trưởng) làm chủ sở hữu	4300364358	14/01/2008	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	Tổ 11, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	2018	27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục; quần, áo bảo hộ lao động.	1.186.744.500	Doanh nghiệp đã đình hoạt động từ ngày 11/12/2020
							2019	27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục; quần, áo bảo hộ lao động; xà phòng.	1.733.784.034	
							2020	27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục; quần, áo bảo hộ lao động; xà phòng.	1.089.483.900	
4	Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Bình An Khang	Doanh nghiệp do bà Nguyễn Thị Mỹ Trà (vợ ông Nguyễn Thế Bình - Kế toán trưởng) có vốn góp 50%	4300860589	11/12/2020	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	141/11 Lê Trung Đình, tổ 01, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	2021	NQ số 24/NQ/QNS-HĐQT ngày 06/05/2022 và NQ số 27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục; quần, áo bảo hộ lao động; xà phòng.	2.112.186.000	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/ Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)	Ghi chú
5	Ngô Vũ Phương Giang	Con ruột ông Ngô Văn Tụ - Thành viên HĐQT				USA	2021	24/NQ/QNS-HĐQT ngày 06/05/2022	Tư vấn với vai trò chuyên gia tư vấn truyền thông của Vinasoy	288.888.887	
II Giao dịch giữa người có liên quan của người nội bộ với Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Công ty con)											
1	Doanh nghiệp tư nhân Bình An Khang	Doanh nghiệp do bà Nguyễn Thị Mỹ Trà (vợ ông Nguyễn Thế Bình - Kế toán trưởng) làm chủ sở hữu	4300364358	14/01/2008	Sơ kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	Tổ 11, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	2018	27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục.	183.618.000	Doanh nghiệp đã đóng hoạt động từ ngày 11/12/2020
							2019		Cung cấp quần, áo đồng phục.	172.710.000	
							2020		Cung cấp quần, áo đồng phục.	159.984.000	
2	Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Bình An Khang	Doanh nghiệp do bà Nguyễn Thị Mỹ Trà (vợ ông Nguyễn Thế Bình - Kế toán trưởng) có vốn góp 50%	4300860589	11/12/2020	Sơ kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	141/11 Lê Trung Đình, tổ 01, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	2021	NQ số 24/NQ/QNS-HĐQT ngày 06/05/2022 và NQ số 27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục	222.702.000	Hết liên quan từ ngày 21/4/2022 do bà Trà tham gia góp vốn 5%



Số: *QT*/QNS-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày *20* tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty
(Năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi
- Điện thoại: 0255 3726 110 Fax: 0255 3822 843 Email: info@qns.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.569.399.550.000 đồng
- Mã chứng khoán: QNS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi (QNS) được tổ chức ngày 02/04/2022 đã thông qua nghị quyết sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	14/NQ/QNS-DHĐCD2022	02/04/2022	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.- Thông qua Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2022.- Thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022.- Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi



STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngọc Phương	Chủ tịch HĐQT	23/12/2005	
2	Ông Võ Thành Đàng	Phó Chủ tịch HĐQT	23/12/2005	
3	Ông Nguyễn Hữu Tiến	TV. HĐQT	15/4/2011	
4	Ông Ngô Văn Tụ	TV. HĐQT	15/4/2011	
5	Ông Đặng Phú Quý	TV. HĐQT	23/12/2005	
6	Ông Nguyễn Văn Đông	TV. HĐQT độc lập	03/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Phương	12/12	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Tiến	12/12	100%	
3	Ông Võ Thành Đàng	12/12	100%	
4	Ông Ngô Văn Tụ	12/12	100%	
5	Ông Đặng Phú Quý	12/12	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Đông	12/12	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2022 như sau:

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT và đưa ra những kiến nghị cần thiết.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án đầu tư của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	004/NQ/QNS-HĐQT	06/01/2022	- Quyết định ứng cổ tức đợt 02 năm 2021	100%
2	10/NQ/QNS-HĐQT	10/03/2022	- Quyết định thành lập Địa điểm kinh doanh: Trạm Khảo nghiệm đậu nành Tây Nguyên. - Thông qua chương trình và các tài liệu đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 biểu quyết và thông qua.	100%
3	17/NQ/QNS-HĐQT	08/04/2022	- Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát.	100%
4	21/NQ/QNS-HĐQT	28/04/2022	- Thông qua các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát trong năm 2021 và dự kiến trong năm 2022. - Thông qua hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi và Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh do ông Trần Tấn Huyền là em rể của ông Nguyễn Thành Huy (TV. Ban kiểm soát) làm chủ sở hữu.	100%
5	24/NQ/QNS-HĐQT	06/05/2022	- Thông qua các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi và các chi nhánh với Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Bình An Khang là người có liên quan của ông Nguyễn Thế Bình (Kế toán trưởng) - Thông qua các hợp đồng dịch vụ giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi và bà Ngô Vũ Phương Giang là người có liên quan của ông Ngô Văn Tụ (Thành viên HĐQT)	100%
6	27/NQ/QNS-HĐQT	28/05/2022	- Quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Quận Hải Châu, Đà Nẵng là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2022 (Gồm Báo cáo tài chính công ty mẹ, Báo cáo tài chính Công ty TNHH MTV TM Thành Phát và Báo cáo tài chính hợp nhất).	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi, các chi nhánh và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát với người có liên quan của ông Nguyễn Thế Bình (Kế toán trưởng) - Thông qua các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi, các chi nhánh với Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh (Mã số thuế: 4300371820) là người có liên quan của ông Nguyễn Thành Huy – Thành viên Ban kiểm soát. 	
7	28/NQ/QNS-HĐQT	28/05/2022	- Thông qua Dự án “Đầu tư bổ sung, nâng cấp thiết bị sản xuất sữa đậu nành theo công nghệ Wholesome soy & máy rót TPA, nâng cấp hệ thống trộn - trạm CIP tách line hệ trộn 1” tại Nhà máy sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy	100%
8	32/NQ/QNS-HĐQT	12/07/2022	Điều chỉnh Dự án đầu tư Dây chuyền sản xuất đường tinh luyện RE: nội dung điều chỉnh diện tích đất sử dụng được quy định tại Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 235/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND tỉnh Gia Lai và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4022187241 ngày 13/5/2019 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai cấp.	100%
9	36/NQ/QNS-HĐQT	05/08/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Hữu Tiến - Thông qua các hợp đồng kinh tế, giao dịch giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi với Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh (Mã số thuế: 4300371820) là doanh nghiệp do em rể của ông Nguyễn Thành Huy – Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 làm chủ sở hữu. 	100%
10	39/NQ/QNS-HĐQT	12/08/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm ông Đặng Phú Quý – Cử nhân kinh tế, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát giữ chức Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh tế Công ty CP Đường Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2021-2025 từ ngày 12/08/2022. - Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 bằng tiền 	100%
11	43/NQ/QNS-HĐQT	16/08/2022	- Thôi giữ chức Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát nhiệm kỳ	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2021-2025 đối với ông Nguyễn Hữu Tiến kể từ ngày 16/08/2022. - Bổ nhiệm ông Võ Thành Đàng – Tổng Giám đốc Công ty kiêm Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát nhiệm kỳ 2021-2025 kể từ ngày 16/08/2022.	
12	48/NQ/QNS-HĐQT	23/08/2022	- Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát	100%
13	53/NQ/QNS-HĐQT	19/12/2022	- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty - Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2022 bằng tiền - Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Đình Quế	Trưởng Ban kiểm soát	23/12/2005	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Thành Huy	Thành viên Ban kiểm soát	23/12/2005	Cử nhân quản trị kinh doanh
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Thành viên Ban kiểm soát	25/03/2017	Cử nhân tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đình Quế	3/3	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Thành Huy	3/3	100%	100%	
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Xét chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính Công ty năm 2022.
- Thẩm định các Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và đưa ra những kiến nghị kịp thời về các vấn đề có liên quan.

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Điều lệ Công ty, các văn bản khác và các quy định của pháp luật.

- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; đồng thời đề xuất những ý kiến nhằm quản lý và tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày thôi giữ chức thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Thành Đàng	Tổng giám đốc	20/12/1954	Kỹ sư cơ khí	24/12/2005	
2	Ông Nguyễn Hữu Tiến	Phó Tổng giám đốc	02/07/1955	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Chính trị	31/12/2005	31/07/2022
3	Ông Trần Ngọc Phương	Phó Tổng giám đốc	13/01/1963	Cử nhân Kinh tế	26/6/2010	
4	Ông Đặng Phú Quý	Phó Tổng giám đốc	20/04/1963	Cử nhân kế hoạch hóa KTQD	12/08/2022	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thế Bình	28/12/1973	Cử nhân Tài chính kế toán	05/12/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Phụ lục 01 đính kèm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Phụ lục 02 đính kèm

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Đã báo cáo tại Phụ lục 02

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty:

Phụ lục 03 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Phụ lục 04 đính kèm.

IX. Các nội dung khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV. HĐQT, BKS;
- Ban TGD, KTT;
- Lưu: NPTQT Cty, HC Cty.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Ngọc Phương

Phụ lục 01: Mục VII.1 Danh sách về người có liên quan của Công ty
(Kèm theo Báo cáo số 07/QNS-HDQT ngày 30/01/2023 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Người có liên quan là cá nhân										
1	TRẦN NGỌC PHƯƠNG		Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc					23/12/2005			Người nội bộ
2	VÔ THÀNH ĐĂNG		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc					23/12/2005			Người nội bộ
3	ĐẶNG PHÚ QUÝ		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty					23/12/2005			Người nội bộ
4	NGUYỄN HỮU TIẾN		Thành viên HĐQT					31/12/2005			Người nội bộ
5	NGÔ VĂN TỤ		Thành viên HĐQT					15/04/2011			Người nội bộ
6	NGUYỄN VĂN ĐÔNG		Thành viên HĐQT					03/04/2021			Người nội bộ
7	NGUYỄN ĐÌNH QUÊ		Trưởng Ban kiểm soát					23/12/2005			Người nội bộ
8	NGUYỄN THÀNH HUY		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH					23/12/2005			Người nội bộ
9	HUỶNH THỊ NGỌC DIỆP		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH					25/03/2017			Người nội bộ
10	NGUYỄN THẾ BÌNH		Kế toán trưởng					05/12/2017			Người nội bộ
11	PHẠM THỊ TUYẾT ÁNH		Người phụ trách quản trị Công ty					05/12/2017			Người nội bộ
12	NGUYỄN THÁI HẬU							23/08/2022			Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV TM Thành Phát
II	Người có liên quan là tổ chức										
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát			4300369451	23/08/2022	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi	Tháng 01/2008			Công ty con

Phụ lục 02: Mục VII.2 Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Kèm theo Báo cáo số 07/QNS-HĐQT ngày 30/01/2023 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Thành Phát)	Công ty con	4300369451	23/08/2022	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi	2022	21/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/04/2022	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS	139.734.728.957	
									QNS trả cổ tức cho Thành Phát	166.603.815.000	
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	17.558.854.839	
									QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.545.160.221.528	
2	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh	Doanh nghiệp do ông Trần Tấn Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy - TV. Ban kiểm soát) làm chủ sở hữu.	4300371820	01/10/2019	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	78 Lê Thánh Tôn, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	2022	21/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/04/2022, 27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022 và 06/NQ/QNS-HĐQT ngày 27/01/2023	Cung cấp vật tư, bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy.	125.779.363	
3	Ngô Vũ Phương Giang	Con ruột ông Ngô Văn Tụ - Thành viên HĐQT					2022	24/NQ/QNS-HĐQT ngày 06/05/2022	Tư vấn với vai trò chuyên gia tư vấn truyền thông của Vinasoy.	266.666.664	
4	Công ty TNHH Một thành viên Kinh doanh dịch vụ Hồng Vân	Doanh nghiệp do bà Tạ Thị Hồng Vân (vợ ông Đặng Phú Quý - TV. HĐQT, P. Tổng giám đốc) làm chủ sở hữu.	4300777556	08/04/2016	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	80 Bà Triệu, P. Lê Hồng Phong, TP. Quảng Ngãi	2022	06/NQ/QNS-HĐQT ngày 27/01/2023	Cung cấp dịch vụ phòng nghỉ và vận chuyển hành khách	34.388.891	

Phục lục 03: Mục VIII.1 Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
(Kèm theo Báo cáo số 07/QNS-HDQT ngày 30/01/2023 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ	Ghi chú
1	2	3	4	5			6	7	8	9	
1	TRẦN NGỌC PHƯƠNG		Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc					5.830.895	1,63%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
1.1	Huỳnh Thị Hồng Mai							1.169.105	0,33%	Vợ	
1.2	Trần Đức Tín							-	0,00%	Con ruột	
1.3	Trần Hiếu Nghĩa							-	0,00%	Con ruột	
1.4	Trần Đình Thành							-	0,00%	Bố đẻ	
1.5	Phan Thị Liễu							-	0,00%	Mẹ đẻ	
1.6	Dương Thị Ngoạn							-	0,00%	Mẹ Vợ	
1.7	Trần Ngọc Bích							-	0,00%	Anh ruột	
1.8	Trương Thị Hồng							-	0,00%	Chị dâu	
1.9	Trần Thị Ngọc Diệp							-	0,00%	Em ruột	
1.10	Huỳnh Tấn Thuận							-	0,00%	Em rể	
1.11	Trần Ngọc Phần							-	0,00%	Em ruột	
1.12	Nguyễn Thị Lan							-	0,00%	Em dâu	
1.13	Trần Ngọc Phương							-	0,00%	Em ruột	
1.14	Tạ Thị Diễm		Trưởng phòng KHVT NM Bìa Dung Quất – CN QNS					87.251	0,02%	Em dâu	
1.15	Trần Ngọc Phong		Trưởng phòng thị trường NM Nước khoáng Thạch Bích – CN QNS					87.609	0,02%	Em ruột	
1.16	Đỗ Thị Minh Hải		Phó phòng TCKT NM Nước khoáng Thạch Bích – CN QNS					63.280	0,02%	Em dâu	
2	VÕ THÀNH ĐĂNG		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc					26.062.548	7,30%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
2.1	Võ Thị Cẩm Nhung		Trạm trưởng trạm Y tế QNS					10.602.282	2,97%	Vợ	
2.2	Võ Thị Anh Trâm							3.945	0,00%	Con ruột	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ	Ghi chú
1	2	3	4	5			6	7	8	9	
2.3	Võ Thành Hải Đăng							-	0,00%	Con ruột	
2.4	Võ Thành Công							-	0,00%	Em ruột	
2.5	Hoàng Thị Lệ Hằng							90.700	0,03%	Em dâu	
3	NGUYỄN HỮU TIẾN		Thành viên HĐQT					2.904.069	0,81%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
3.1	Nguyễn Thị Kim Nguyệt							6.521.964	1,83%	Vợ	
3.2	Nguyễn Hữu Tường							528.839	0,15%	Con ruột	
3.3	Nguyễn Anh Tài							527.529	0,15%	Con ruột	
3.4	Nguyễn Văn Hồng							-	0,00%	Anh ruột	
3.5	Đặng Thị Loan							30.415	0,01%	Chị dâu	
3.6	Nguyễn Văn Huyết							-	0,00%	Anh ruột	
3.7	Hoàng Thủy Linh							-	0,00%	Chị dâu	
4	NGÔ VĂN TỰ		Thành viên HĐQT					3.932.675	1,10%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
4.1	Võ Thị Lý Hoa							-	0,00%	Vợ	
4.2	Ngô Võ Triết							70.000	0,02%	Con trai	
4.3	Vũ Hoàng Thảo My							-	0,00%	Con dâu	
4.4	Ngô Vũ Phương Giang							-	0,00%	Con gái	
4.5	Charles Walter Blair, Jr.							-	0,00%	Con rể	
4.6	Ngô Vũ Thuần Hậu							-	0,00%	Con gái	
4.7	Ngô Xuân Vũ							-	0,00%	Anh ruột	
4.8	Lâm Xuân Thu							-	0,00%	Chị Dâu	
4.9	Ngô Thị Nguyệt							-	0,00%	Chị ruột	
4.10	Tạ Vĩnh Anh							-	0,00%	Anh rể	
4.11	Ngô Thị Diễm							-	0,00%	Chị ruột	
5	ĐẶNG PHÚ QUÝ		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty					1.350.670	0,38%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
5.1	Tạ Thị Hồng Vân							64.454	0,02%	Vợ	
5.2	Đặng Phú Dũng							-	0,00%	Con trai	
5.3	Võ Thị Thúy Diễm							-	0,00%	Con dâu	
5.4	Đặng Hồng Phước							-	0,00%	Con trai	
5.5	Trần Thị Phương Duyên							-	0,00%	Con dâu	
5.6	Đặng Thị Minh Hoa							-	0,00%	Chị ruột	
5.7	Đặng Minh Long							-	0,00%	Anh ruột	
5.8	Đặng Thị Ngọc Lan							-	0,00%	Em ruột	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ	Ghi chú
1	2	3	4	5			6	7	8	9	
5.9	Đặng Việt Hùng							-	0,00%	Em ruột	
5.10	Nguyễn Thị Thuận							-	0,00%	Chị dâu	
5.11	Nguyễn Thị Thủy							-	0,00%	Em dâu	
5.12	Đỗ Văn Tài							-	0,00%	Em rể	
5.13	Công ty TNHH Một thành viên Kinh doanh dịch vụ Hồng Vân							-	0,00%	Doanh nghiệp do bà Tạ Thị Hồng Vân (vợ ông Đặng Phú Quý) làm chủ sở hữu.	
6	NGUYỄN VĂN ĐÔNG		Thành viên HĐQT					-	0,00%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
6.1	Nguyễn Văn Ngọc							-	0,00%	Bố đẻ	
6.2	Nguyễn Thị Tiến							-	0,00%	Mẹ đẻ	
6.3	Đình Nghĩa Hùng							-	0,00%	Bố vợ	
6.4	Lương Thị Lan							-	0,00%	Mẹ vợ	
6.5	Đình Ngọc Hương							-	0,00%	Vợ	
6.6	Nguyễn Quang Vinh							-	0,00%	Con	
6.7	Nguyễn Minh Trí							-	0,00%	Con	
6.8	Nguyễn Tấn Minh							-	0,00%	Anh trai	
6.9	Nguyễn Thị Xuân Trang							-	0,00%	Em gái	
6.10	Nguyễn Huy Cường							-	0,00%	Em trai	
6.11	Nguyễn Việt Nga							-	0,00%	Chị dâu	
6.12	Phạm Tấn Tháo							-	0,00%	Em rể	
6.13	Dương Mỹ Thế							-	0,00%	Em dâu	
7	NGUYỄN ĐÌNH QUẾ		Trưởng Ban kiểm soát					2.400.941	0,67%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
7.1	Đỗ Thị Triêm							-	0,00%	Mẹ vợ	
7.2	Dương Thị Thu Thủy							10.074	0,00%	Vợ	
7.3	Nguyễn Đình Quế Dương							-	0,00%	Con đẻ	
7.4	Nguyễn Đình Quý Dương							-	0,00%	Con đẻ	
7.5	Trần Thị Thủy Ngân							-	0,00%	Con dâu	
7.6	Nguyễn Thị Hồng Thoa							-	0,00%	Con dâu	
7.7	Nguyễn Văn Ngoạn							-	0,00%	Anh ruột	
7.8	Nguyễn Thị Xuân Ba							-	0,00%	Chị ruột	
7.9	Nguyễn Văn							-	0,00%	Anh rể	
7.10	Nguyễn Lý Lê							-	0,00%	Anh ruột	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ	Ghi chú
1	2	3	4	5			6	7	8	9	
7.11	Nguyễn Thị Xuân Nhị							-	0,00%	Chị dâu	
7.12	Nguyễn Đình Hòe							-	0,00%	Anh ruột	
7.13	Tạ Thị Túc							-	0,00%	Chị dâu	
8	NGUYỄN THÀNH HUY		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC-TC.KHTH					322.709	0,09%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
8.1	Đàm Thị Thu Thúy							-	0,00%	Vợ	
8.2	Nguyễn Huy Bảo							-	0,00%	Con đẻ	
8.3	Nguyễn Phương Chi							-	0,00%	Con đẻ	
8.4	Đàm Quốc Việt							-	0,00%	Cha vợ	
8.5	Huỳnh Thị Thịnh							-	0,00%	Mẹ vợ	
8.6	Nguyễn Thị Hồng Nho							181.292	0,05%	Chị ruột	
8.7	Nguyễn Tiến Dũng							-	0,00%	Anh rể	
8.8	Nguyễn Thanh Chương		Nhân viên Phòng HC-TC-KHTH					143.501	0,04%	Anh ruột	
8.9	Đỗ Thị Kim Huệ							14.988	0,00%	Chị dâu	
8.10	Nguyễn Thị Kim Nguyễn							56.496	0,02%	Em ruột	
8.11	Trần Tấn Huyền							6.364	0,00%	Em rể	
8.12	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh							-	0,00%	Doanh nghiệp do ông Trần Tấn Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy) làm chủ sở hữu	
9	HUỲNH THỊ NGỌC DIỆP		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC-TC.KHTH					267.183	0,07%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
9.1	Lê Thương							-	0,00%	Chồng	
9.2	Lê Hoàng Di Thư							-	0,00%	Con đẻ	
9.3	Lê Hoàng Thiên Thư							-	0,00%	Con đẻ	
9.4	Lê Thanh							-	0,00%	Cha chồng	
9.5	Trần Thị Mẫu Đơn							-	0,00%	Mẹ chồng	
9.6	Huỳnh Thị Ngọc Dung							-	0,00%	Chị ruột	
9.7	Võ Cao Tiến							-	0,00%	Con rể	
10	NGUYỄN THẾ BÌNH		Kế toán trưởng					2.204.163	0,62%		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ	Ghi chú
1	2	3	4	5			6	7	8	9	
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
10.1	Nguyễn Thị Mỹ Trà							-	0,00%	Vợ	
10.2	Nguyễn Mỹ Bình An							-	0,00%	Con ruột	
10.3	Nguyễn Thế Bình Khang							-	0,00%	Con ruột	
10.4	Nguyễn Thị Kiều							-	0,00%	Mẹ đẻ	
10.5	Nguyễn Thị Thanh Trúc							-	0,00%	Mẹ vợ	
10.6	Nguyễn Thị Hồng Nga							-	0,00%	Chị ruột	
10.7	Nguyễn Khả							-	0,00%	Anh rể	
10.8	Nguyễn Thị Thu Dung							-	0,00%	Chị ruột	
10.9	Võ Hồng Sơn							-	0,00%	Anh rể	
10.10	Nguyễn Thế Minh							-	0,00%	Anh ruột	
10.11	Từ Thị Tường Ba							-	0,00%	Chị dâu	
10.12	Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Bình An Khang									Doanh nghiệp do bà Nguyễn Thị Mỹ Trà (vợ ông Nguyễn Thế Bình) có vốn góp 50%	Hết liên quan từ ngày 21/4/2022 do bà Trà tham gia góp vốn 5%
11	PHẠM THỊ TUYẾT ANH		Người phụ trách quản trị Công ty					-	0,00%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
11.1	Lê Trường Thi							-	0,00%	Chồng	
11.2	Lê Thảo Nguyên							-	0,00%	Con ruột	
11.3	Lê Minh Khuê							-	0,00%	Con ruột	
11.4	Phạm Hữu Có							-	0,00%	Bố đẻ	
11.5	Nguyễn Thị Thu							-	0,00%	Mẹ đẻ	
11.6	Lê Diễm							-	0,00%	Bố chồng	
11.7	Nguyễn Thị Ngọc Diệp							-	0,00%	Mẹ chồng	
11.8	Phạm Ngọc Hiền							-	0,00%	Anh ruột	
11.9	Châu Thị Lệ Quyên							-	0,00%	Chị dâu	
11.10	Phạm Thị Thu Sương							-	0,00%	Chị ruột	
11.11	Nguyễn Công Hoàng							-	0,00%	Anh rể	
11.12	Phạm Thị Tuyết							-	0,00%	Chị ruột	
11.13	Huỳnh Quốc Thịnh							-	0,00%	Anh rể	

Phụ lục 04: Mục VIII.2 Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty
 (Kèm theo Báo cáo số 07/QNS-HĐQT ngày 30/01/2023 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Võ Thành Đăng	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	23.469.948	6,58	26.062.548	7,30	Mua
2	Hoàng Thị Lệ Hằng	Em dâu ông Võ Thành Đăng - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	97.035	0,03	90.700	0,03	Bán
3	Đặng Thị Loan	Chị dâu ông Nguyễn Hữu Tiến	-	-	30.415	0,01	Mua
4	Ngô Võ Triết	Con ông Ngô Văn Tự - TV. HĐQT, Giám đốc NM Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy	80.000	0,02	70.000	0,02	Mua, bán
5	Nguyễn Đình Quế	Trưởng ban kiểm soát	2.402.841	0,67	2.400.941	0,67	Mua, bán
6	Nguyễn Thị Hồng Nho	Chị ruột ông Nguyễn Thành Huy - TV. Ban kiểm soát	170.792	0,05	181.292	0,05	Mua, bán
7	Nguyễn Thanh Chương	Anh ruột ông Nguyễn Thành Huy - TV. Ban kiểm soát	160.301	0,04	143.501	0,04	Bán
8	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Thành viên Ban kiểm soát	304.583	0,09	267.183	0,07	Mua, bán
9	Nguyễn Thế Bình	Kế toán trưởng Công ty	2.177.963	0,61	2.204.163	0,62	Mua

